TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày: 01- 7- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Dậu;

2. Ông Sùng A Dinh.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa***:* Bà Đinh Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST - HS, ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1972, tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Thôn HL, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Bố đẻ: Hạng A D (đã chết); Mẹ đẻ: Sùng Thị X – Sinh năm 1949; Gia đình bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Chang Thị M - Sinh năm: 1974, hiện đang trú tại: Thôn HL, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 27/3/2021 (09 ngày) và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2021 cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật ông Bùi Đức P - Chức vụ: Trưởng Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức Phúc: Ông Vàng Văn Th (SN 1980) - Chức vụ: Phó trưởng Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Địa chỉ: TN, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Ngô Xuân Q - sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Nơi công tác: Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

+ Ông Thào A Th - sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản Bó, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Nơi công tác: Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

+ Ông Hà Thiện H – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khối Huổi Củ, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nơi công tác: Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Hoàng Thị Ngọc L – SN 1997; Nơi cư trú: TN, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt.

+ Thào A Ch – SN 1997; Nơi cư trú: Thôn CC, xã SC, huyện TC, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Giàng A D – SN 1985; Nơi cư trú: Tổ TC, TT TC, huyện TC, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, Hạng A S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 683.24 đi theo hướng từ tổ dân phố Đoàn Kết xuống tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên thì bị Đội cảnh sát giao thông – Trật tự Công an huyện Tủa Chùa ra hiệu lệnh dừng xe để thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm theo chuyên đề " Người điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy, vi phạm nồng độ cồn". Đội Cảnh sát giao thông trật tự yêu cầu S dắt xe vào khu vực lề đường, trước cửa Công an huyện để làm việc. Quá trình kiểm tra, S không xuất trình được giấy phép lái xe và có biểu hiện sử dụng rượu khi tham gia giao thông. Lúc đó ông Ngô Xuân Quyết – Đội trưởng đội Cảnh sát giao thông trật tự cầm chiếc máy đo nồng độ cồn trong hơi thở, kiểu PRODIGY II, số 851593 của Công an huyện Tủa Chùa đưa ra trước mặt S yêu cầu thổi nồng độ cồn, nhưng S không chấp hành. S nói tôi đã uống rượu rồi nên tôi không thổi, rồi lấy tay gạt chiếc máy đo nồng độ cồn ra và có lời lẽ chửi bới thô tục đối với cán bộ đang làm việc. Sau khi S không chấp hành đo nồng độ cồn, Đội Cảnh sát giao thông trật tự dừng việc kiểm tra và tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Hạng A S. Ông Quyết cầm chiếc máy đo nồng độ cồn trong hơi thở đặt lên bàn làm việc của tổ công tác, cách chỗ S đứng khoảng 3 - 4m. Khi cán bộ đang lập biên bản thì S đã chạy đến gần bàn làm việc của tổ công tác, cầm chiếc máy đo nồng độ cồn trong hơi thở ném xuống mặt đường làm cho chiếc máy vỡ thành nhiều mảnh. Công an huyện Tủa Chùa đã nhanh chóng khống chế, lập biên bản phạm tội đối với Hạng A S về hành vi đập phá tài sản, kiểm tra nồng độ.

Hậu quả đã gây ra thiệt hại gồm: 01 máy đo nồng độ cồn trong hơi thở,

kiểu PRODIGYII, số 851593 vỡ thành 04 mảnh phụ kiện bị vỡ rời.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL - ĐGTS ngày 26/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tủa Chùa, kết luận: Giá thị trường tại thời điểm tháng 3/2021 của 01 máy đo nồng độ cồn trong hơi thở, kiểu PRODIGY II, số 851593; nơi sản xuất ANDATECH-AUSTRALIA, đặc trưng kỹ thuật đo lường; phạm vi đo (0,000:-3,000)mg/l; độ phân giải 0,001mg/l. Chiếc máy trên được Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Điện Biên bàn giao cho Công an huyện Tủa Chùa đưa vào sử dụng từ tháng 6/2012; được Trung tâm phân tích và môi trường kiểm định thời gian sử dụng đến 31/01/2022. Hiện tại chiếc máy đo nồng độ cồn trong hơi thở trên đã bị đập phá, vỡ thành nhiều mảnh có giá: 48.950.000đồng – (48.950.000đ x 10% x 9 năm) = 4.895.000đ (Bốn triệu tám trăm chín mươi năm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Tủa Chùa nêu trên.

Đến ngày 27/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tủa Chùa đã ra Quyết định khởi tố vụ án; Cùng ngày Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tủa Chùa đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hạng A S về hành vi Hủy hoại tài sản.

Ngoài ra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 040256210; 01 (Một) thẻ hội viên số 794/ĐB – 07; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 27B1 – 683-24 và thu giữ tại hiện trường: 01 (Một) cuộn giấy in kết quả đo nồng độ cồn, 01 (Một) ống thổi nồng độ cồn; 04 (Bốn) mảnh phụ kiện bị vỡ rời của máy đo nồng độ cồn trong hơi thở.

Sau khi tạm giữ Hình sự, Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Hạng A S xác định là 1,431 mg/lít khí thở và đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4mg/lít khí thở và không có giấy phép lái xe.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Hạng A S đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho Bị hại là Công an huyện Tủa Chùa số tiền 50.750.000đ (*Năm mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSHTC ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Hạng A S về tội " Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hạng A S phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng A S từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận về vấn đề bồi thường dân sự và không yêu cầu giải quyết, nên không đề nghị Tòa án xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Người bị hại có đơn đề nghị được nhận lại tài sản bị hủy hoại nên cần áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại: Các bộ phận của máy đo nồng độ cồn cho bị hại.

Đồng thời đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn trình bày: Không có ý kiến thắc mắc hay khiếu kiện gì và đề nghị trả lại tài sản đã bị bị cáo hủy hoại.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, Hạng A S do thiếu ý thức pháp luật nên đã có hành vi hủy hoại tài sản đối 01(Một) máy đo nồng độ cồn trong hơi thở, kiểu PRODIGY II, số 851593 trị giá 4.895.000đ (Bốn triệu tám trăm chín mươi năm nghìn đồng) của Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hạng A S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo phần nào gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh ở địa phương đã đủ yếu tố cấu thành tội " Hủy hoại tài sản" được quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Tổng giá trị thành tiền bị thiệt hại do S gây ra là 4.895.000 đồng đã vào tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 178 BLHS qui định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

Vì vậy, khẳng định là: Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSHTC ngày 31/5/2121 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng người, đúng pháp luật và không oan sai.

[2]. Xét tính chất, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tính chất: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về nhân thân: Bị cáo Hạng A S không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân, có nơi cư trú rõ ràng.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, do nhận thức còn hạn chế. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình, cho xã hội

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; Biên bản xác minh cũng thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền và cũng không có nguồn thu nhập để khấu trừ thu nhập. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) hộp niêm phong bằng bìa carton màu vàng, nhạt, kích thước (24x18,5 x8,5) cm. Trên mặt hộp niêm phong có dán một mảnh giấy trắng ghi " Các bộ phận của máy đo nồng độ cồn" là vật không còn giá trị. Tuy nhiên bị hại có đơn yêu cầu xin lại, nên cần trả lại.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 040256210; 01 (Một) thẻ hội viên số 794/ĐB – 07; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 27B1 – 683-24 là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tủa Chùa đã tiến hành giao trả lại cho bị cáo. Xét việc xử lý của Cơ quan cảnh sát Điều tra là phù hợp với Quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Bị hại, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố:

- Bị cáo Hạng A S phạm tội: "Hủy hoại tài sản ".

[2]. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng A S **09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày (Quy đổi từ 09 (Chín) ngày tạm giữ bằng 27

(Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo còn phải chấp hành là **08** (Tám) tháng **03** (Ba) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hạng A S cho UBND thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[3]. Vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (một) hộp niêm phong bằng bìa carton màu vàng, nhạt, kích thước (24x18,5 x8,5) cm. Trên mặt hộp niêm phong có dán một mảnh giấy trắng ghi " Các bộ phận của máy đo nồng độ cồn" cho bị hại là Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Địa chỉ: TN, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên).

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/7/2021).

Bị hại, người đại diện của Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn